

Bản án số: 244/2020/HS-ST

Ngày: 29 - 10 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Xuân mai.

2. Ông Đặng Ngọc Thương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 245/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 263/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Hữu C, sinh năm 1984 tại Thanh Hóa. Hộ khẩu thường trú: 926/xx Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: đi biển; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Lê Hữu H và mẹ Trần Thị Nh; Vợ: Nguyễn Thị Kim Ng (sống ly thân) và có 1 người con sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Bản án số 104/HSST ngày 09-6-2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05-3-2009.

Bị cáo bị bắt ngày 04 tháng 6 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hữu C là đối tượng sử dụng trái phép ma túy. Khoảng 19 giờ 45 phút, khi C đang ở phòng trọ nhà số 988/45E đường 30/4, Phường M, thành phố V thì đối tượng tên Nguyễn Thị N (không rõ lai lịch) gọi điện cho C hỏi mua 200.000đ ma túy đá (Ma túy tổng hợp), C đồng ý và đi gặp đối tượng tên

Nguyệt (không rõ lai lịch) tại Phường H, thành phố V để mua 200.000đ tiền ma túy. Sau đó, C quay về phòng trọ của mình đến khoảng 20 giờ 00 phút thì N tới, khi cả hai vừa thực hiện hành vi mua bán ma túy xong thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. C khai bán ma túy cho N để được sử dụng chung với N.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu của Lê Hữu C 200.000đ tiền mới bán ma túy cho Ny, 01 điện thoại di động hiệu Coolpad màu vàng; thu của Nguyễn Thị N 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể không màu trong suốt, N khai ma túy mới mua của C.

Tại Bản kết luận giám định số 347/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 31-7-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, kết luận: “Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an Phường M, thành phố V cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Đoàn Văn D, Lê Đức Th, Lê Hữu C, Nguyễn Thị N, Trần Văn H gửi đến giám định có khối lượng 0,1022 gam, là ma túy, loại Methamphetamine”.

Các vật chứng hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V quản lý, chờ xử lý.

Đối với đối tượng tên Ng bán ma túy cho C và Nguyễn Thị N chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 257/CT-VKSTPVT ngày 30-9-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố Lê Hữu C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lê Hữu C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy chất ma túy là vật chứng trong vụ án; tịch thu nộp ngân sách 01 điện thoại di động hiệu Coolpad màu vàng bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy và 200.000đ bị cáo phạm tội mà có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 04-6-2020, tại nhà số 988/xx Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Lê Hữu C bị bắt quả tang bán trái phép 0,1022 gam chất ma túy, loại Methamphetamine cho Nguyễn Thị N với giá 200.000đ. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của Lê Hữu C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương mà còn trực tiếp tiếp tay cho các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy khác. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án 07 năm tù, nhưng không lấy đó làm bài học cho mình mà hám lợi bất chấp hậu quả tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt thật nghiêm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo bán ma túy lần đầu và mục đích bán ma túy để được sử dụng, không thu lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Xử lý vật chứng: Chất ma túy thu giữ trong vụ án là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu Coolpad bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy và 200.000đ bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách.

[7] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh và mức hình phạt phù hợp hành vi của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Hữu C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Lê Hữu C 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 04-6-2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói chất ma túy được niêm phong số 347/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 31-7-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Tịch thu nộp ngân sách 01 điện thoại di động hiệu Coolpad và 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 219/BB.THA ngày 08-10-2020 và Biên lai thu tiền số 0002031 ngày 08-10-2020).

3. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND Tp. V;
- CÔNG an Tp. V;
- Chi cục THADS Tp. V;
- Những người TGT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trí Thức